

TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM – CTCP
TRUNG TÂM DỊCH VỤ KỸ THUẬT



BẢN YÊU CẦU BÁO GIÁ

Tên gói thầu: Tổ chức tham quan, nghỉ mát cho CBCNV
Trung tâm Dịch vụ Kỹ thuật năm 2023

Phát hành ngày: 26/4/2023

**Ban hành kèm theo
quyết định số:** 58/QĐ-TSC ngày 26/4/2023

Bên mời thầu: Chi nhánh Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt
Nam – CTCP – Trung tâm Dịch vụ Kỹ thuật

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Tùng

MỤC LỤC

Chương I. Yêu cầu nộp báo giá.....	2
Chương II. Phạm vi, yêu cầu của gói thầu.....	5
Chương III. Trình tự đánh giá và tiêu chuẩn đánh giá.....	6
Chương IV. Biểu mẫu.....	8
Chương V. Dự thảo hợp đồng.....	10
Phụ lục	19

Chương I. YÊU CẦU NỘP BÁO GIÁ

Mục 1. Khái quát

1. Tên bên mời thầu: Chi nhánh Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – CTCP – Trung tâm Dịch vụ Kỹ thuật (PV Power TSC).

2. Bên mời thầu mời nhà thầu tham gia chào hàng cạnh tranh (~~nộp báo giá~~) cho gói thầu "*Tổ chức tham quan, nghỉ mát cho CBCNV Trung tâm Dịch vụ Kỹ thuật năm 2023*". Phạm vi công việc, yêu cầu của gói thầu nêu tại Chương II của bản yêu cầu báo giá này.

3. Loại hợp đồng: Theo đơn giá cố định.

4. Thời gian thực hiện: 02 đợt, đợt 1 từ ngày 30/5 đến 03/6/2023, đợt 2 từ 25/6 đến 29/6/2023.

Mục 2. Tư cách hợp lệ của nhà thầu

Nhà thầu là tổ chức có tư cách hợp lệ để tham gia nộp báo giá gói thầu này khi đáp ứng các điều kiện sau đây:

1. Có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, quyết định thành lập hoặc tài liệu có giá trị tương đương do cơ quan có thẩm quyền cấp;

2. Hạch toán tài chính độc lập;

3. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật;

4. Bảo đảm cạnh tranh trong đấu thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu;

5. Không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu;

6. Không trong trạng thái bị tạm ngừng, chấm dứt tham gia hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

Mục 3. Đơn chào hàng, giá chào và biểu giá

1. Nhà thầu ghi đơn giá dự thầu cho tất cả các công việc theo yêu cầu của yêu cầu báo giá vào các Mẫu trong Chương IV.

Trường hợp giá theo hạng mục nhà thầu ghi là "0" thì được coi là nhà thầu đã phân bổ giá của hạng mục này vào các hạng mục thuộc gói thầu, nhà thầu phải có trách nhiệm thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu nêu trong bản yêu cầu báo giá với giá đã chào bán.

2. Giá dự thầu là giá do nhà thầu chào trong đơn dự thầu (chưa tính giảm giá), bao gồm toàn bộ các chi phí thực hiện gói thầu. Nhà thầu phải chịu trách nhiệm về giá dự thầu để thực hiện các công việc theo đúng yêu cầu nêu trong yêu cầu báo giá. Giá dự thầu của nhà thầu phải bao gồm toàn bộ các khoản thuế, phí, lệ phí (nếu có) áp dụng theo thuế suất, mức phí, lệ phí tại thời điểm 28 ngày

trước ngày có thời điểm đóng thầu theo quy định. Trường hợp nhà thầu tuyên bố giá dự thầu không bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có) thì báo giá của nhà thầu sẽ bị loại.

3. Trường hợp nhà thầu có đề xuất giảm giá thì đề xuất riêng trong thư giảm giá hoặc có thể ghi trực tiếp vào đơn chào hàng và bảo đảm bên mời thầu nhận được trước thời điểm hết hạn nộp báo giá. Trong đề xuất giảm giá, nhà thầu cần nêu rõ nội dung và cách thức giảm giá vào các hạng mục cụ thể nêu trong phạm vi công việc. Trường hợp không nêu rõ cách thức giảm giá thì được hiểu là giảm đều theo tỷ lệ cho tất cả hạng mục.

Mục 4. Thành phần báo giá

Báo giá do nhà thầu chuẩn bị phải bao gồm các nội dung sau:

1. Đơn chào hàng theo Mẫu số 01 Chương IV;
2. Biểu giá theo Mẫu số 02 Chương IV;
3. Tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ của nhà thầu theo quy định tại Mục 2 Chương I – Chỉ dẫn nhà thầu.
4. Tài liệu chứng minh năng lực kinh nghiệm.
5. Các tài liệu khác (nếu có).
6. Các nội dung cần thiết khác:

Giá chào hàng được chào bằng đồng tiền Việt Nam.

- ✓ Có giá dự thầu cố định, không chào thầu theo nhiều mức giá hoặc có kèm điều kiện.
- ✓ Giá chào hàng đã bao gồm: thuế GTGT và các chi phí khác liên quan khác đến gói thầu.

Mục 5. Thời hạn hiệu lực của báo giá

Thời gian hiệu lực của báo giá là **20 ngày**, kể từ thời điểm đóng thầu.

Mục 6. Nộp, tiếp nhận, đánh giá báo giá

1. Nhà thầu phải nộp báo giá (được niêm phong) trực tiếp hoặc qua đường bưu điện, thư điện tử hoặc fax về địa chỉ:

Phòng Tổ chức – Hành chính, Chi nhánh Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – CTCP – Trung tâm Dịch vụ Kỹ thuật - Tầng 4, Tòa nhà Viện Dầu khí Việt Nam, số 167 Trung Kính, Phường Yên Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.

Số điện thoại: 024 22210 288.

Email tiếp nhận báo giá: huongnl@tsc.pvpower.vn.

Thời điểm nộp không muộn hơn **14 giờ 00 ngày 05/5/2023**. Các báo giá hoặc báo giá sửa đổi hoặc các tài liệu đề nghị sửa đổi báo giá (nếu có) được gửi

đến bên mời thầu sau thời điểm hết hạn nộp báo giá sẽ không được xem xét.

Số lượng hồ sơ chào giá phải nộp: 01 bản gốc và 01 bản chụp.

2. Bên mời thầu chịu trách nhiệm bảo mật các thông tin trong hồ sơ báo giá của từng nhà thầu. Ngay sau khi kết thúc thời hạn nộp hồ sơ báo giá, bên mời thầu lập văn bản tiếp nhận các báo giá bao gồm tối thiểu các nội dung: Tên nhà thầu, giá chào, thời gian có hiệu lực của báo giá.

3. Bên mời thầu so sánh các báo giá theo bản yêu cầu báo giá. Trong quá trình đánh giá các báo giá, bên mời thầu có thể mời nhà thầu đáp ứng yêu cầu về năng lực kinh nghiệm và có giá chào thấp nhất đến thương thảo hợp đồng.

Mục 7. Điều kiện xét duyệt trúng thầu

Nhà thầu được xem xét, đề nghị trúng thầu khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

1. Có báo giá đáp ứng tất cả các yêu cầu trong Bản yêu cầu báo giá.
2. Có giá chào sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giảm giá và sau khi tính ưu đãi (nếu có) thấp nhất và không vượt dự toán gói thầu được duyệt.

Mục 8. Công khai kết quả lựa chọn nhà thầu

1. Kết quả lựa chọn nhà thầu sẽ được gửi đến tất cả nhà thầu tham dự chào hàng theo đường bưu điện, fax, email và/hoặc được đăng tải trên website www.pvpower.vn.

2. Sau khi nhận được thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu, nếu có nhà thầu không trúng thầu gửi văn bản hỏi về lý do không được lựa chọn thì trong vòng 03 ngày làm việc nhưng trước ngày ký kết hợp đồng, bên mời thầu sẽ có văn bản trả lời gửi cho nhà thầu.

Mục 9. Giải quyết kiến nghị

Nhà thầu có quyền kiến nghị về kết quả lựa chọn nhà thầu và những vấn đề liên quan trong quá trình tham gia chào hàng cạnh tranh khi thấy quyền, lợi ích của mình bị ảnh hưởng theo quy định tại Điều 91 và Điều 92 của Luật đấu thầu và Mục 2 Chương XII của Nghị định 63/CP.

Chương II. PHẠM VI YÊU CẦU CỦA GÓI THẦU

1. Phạm vi, yêu cầu kỹ thuật cung cấp dịch vụ

STT	Tên hạng mục	Yêu cầu kỹ thuật
1	Số lượng khách tham gia chương trình	45 CBCNV (chưa tính người thân CBCNV đi kèm, dự kiến 16 người)
2	Thời gian	05 ngày 04 đêm (Chia làm 02 đợt, đợt 1 từ ngày 30/5 đến 03/6/2023, đợt 2 từ 25/6 đến 29/6/2023)
3	Địa điểm	Đảo Bali, Indonesia
4	Vé máy bay khứ hồi	Bay thẳng Hà Nội – Bali với 20kg hành lý kí gửi và 7kg hành lý xách tay
5	Xe đưa đón	Xe vận chuyển máy lạnh đời mới, sạch sẽ, tiện nghi, đưa đón trong suốt chương trình
6	Yêu cầu về khách sạn	02 khách/phòng, khách sạn/resort tiêu chuẩn 4* trở lên
7	Yêu cầu về bữa ăn	Ăn sáng 4 bữa tại khách sạn 8 bữa ăn chính thức mức từ 8\$/người/bữa trở lên
8	Hướng dẫn viên	Phục vụ suốt tuyến
9	Vé tham quan	Các điểm theo chương trình
10	Bảo hiểm du lịch	Bảo hiểm du lịch quốc tế theo chương trình

2. Thời gian thực hiện hợp đồng

Chia làm 02 đợt, đợt 1 từ ngày 30/5 đến 03/6/2023, đợt 2 từ 25/6 đến 29/6/2023).

3. Yêu cầu về năng lực kinh nghiệm

- Nhà thầu phải được phép hoạt động trong lĩnh vực tổ chức hội thảo, du lịch tối thiểu 5 năm.

- Nhà thầu đã thực hiện hoàn thành tối thiểu 01 hợp đồng du lịch có giá trị ≥ 500 triệu đồng/hợp đồng trong lĩnh vực tổ chức dịch vụ du lịch quốc tế (có bản sao Hợp đồng kèm theo).

Chương III

TRÌNH TỰ ĐÁNH GIÁ VÀ TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ

Việc đánh giá Bản báo giá (BBG) được thực hiện theo trình tự như sau:

1. Kiểm tra, đánh giá tính hợp lệ của BBG

TT	Nội dung đánh giá	Kết quả đánh giá	
		Đạt	Không đạt
1	Tư cách hợp lệ của nhà thầu	Đáp ứng yêu cầu tại Mục 2 Chương I	Không đáp ứng yêu cầu tại Mục 2 Chương I
2	Tính hợp lệ của BBG	Đáp ứng yêu cầu tại Mục 4 Chương I	Không đáp ứng yêu cầu tại Mục 4 Chương I

BBG của nhà thầu sẽ bị loại bỏ và không được xem xét tiếp nếu nhà thầu không đáp ứng một trong các nội dung nói trên.

2. Tiêu chuẩn đánh giá về năng lực kinh nghiệm

TT	Nội dung đánh giá	Kết quả đánh giá	
		Đạt	Không đạt
1	Năng lực kinh nghiệm	Đáp ứng yêu cầu tại Mục 3 Chương II	Không đáp ứng yêu cầu tại Mục 3 Chương II

BBG được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về năng lực kinh nghiệm khi tất cả yêu cầu đều được đánh giá là “đạt”. Các nhà thầu được kết luận là Đạt trong phần đánh giá về năng lực kinh nghiệm thì được chuyển sang giai đoạn đánh giá về mặt kỹ thuật.

3. Tiêu chuẩn đánh giá về mặt kỹ thuật

TT	Nội dung đánh giá	Kết quả đánh giá	
		Đạt	Không đạt
1	Phạm vi cung cấp	Đáp ứng yêu cầu tại Mục 1 Chương II	Không đáp ứng yêu cầu tại Mục 1 Chương II
2	Thời gian, tiến độ thực hiện	Đáp ứng yêu cầu tại Mục 2 Chương II	Không đáp ứng yêu cầu tại Mục 2 Chương II
3	Yêu cầu kỹ thuật	Đáp ứng yêu cầu tại Mục 1 Chương II	Không đáp ứng yêu cầu tại Mục 1 Chương II

BBG được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về mặt kỹ thuật khi tất cả yêu cầu đều được đánh giá là “đạt”. Các nhà thầu được kết luận là Đạt trong phần đánh

giá về mặt kỹ thuật thì được chuyển sang giai đoạn đánh giá về nội dung xác định giá đánh giá.

4. Nội dung xác định giá chào

Căn cứ giá chào của các nhà thầu, tiến hành xác định giá của các BBG theo nội dung và trình tự sau:

TT	Nội dung	Căn cứ xác định
1	Xác định giá chào cạnh tranh	Theo BBG

5. Xếp hạng và kiến nghị trúng chào hàng cạnh tranh

Xếp hạng BBG có giá dự chào giá thấp nhất được xếp thứ nhất.

BBG xếp thứ nhất có giá đề nghị trúng chào giá không vượt giá gói chào giá được duyệt sẽ được kiến nghị trúng chào giá.

Chương IV. BIỂU MẪU

Mẫu số 01

ĐƠN CHÀO HÀNG

Ngày: _____ [Điền ngày, tháng, năm ký đơn chào hàng]

Tên gói thầu: Tổ chức tham quan, nghỉ mát cho CBCNV Trung tâm Dịch vụ Kỹ thuật năm 2023

Kính gửi: Chi nhánh Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – CTCP – Trung tâm Dịch vụ Kỹ thuật (PV Power TSC)

Sau khi nghiên cứu bản yêu cầu báo giá mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, _____ [Ghi tên nhà thầu], cam kết thực hiện gói thầu “Tổ chức tham quan, nghỉ mát cho CBCNV Trung tâm Dịch vụ Kỹ thuật năm 2023” theo đúng yêu cầu của bản yêu cầu báo giá với tổng số tiền là _____ [Ghi giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền] cùng với biểu giá kèm theo. Thời gian thực hiện: 02 đợt, đợt 1 từ ngày 30/5 đến 03/6/2023, đợt 2 từ 25/6 đến 29/6/2023.

Chúng tôi cam kết:

1. Chỉ tham gia trong một báo giá này với tư cách là nhà thầu chính.
2. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật.
3. Không vi phạm quy định về bảo đảm cạnh tranh trong đấu thầu.
4. Không vi phạm các hành vi bị cấm trong đấu thầu khi tham dự gói thầu này.
5. Không trong trạng thái bị tạm ngừng, chấm dứt tham gia hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

Nếu báo giá của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi cam kết sẽ thực hiện hợp đồng theo quy định của bản yêu cầu báo giá.

Báo giá này có hiệu lực trong thời gian 20 ngày, kể từ ngày 05/5/2023.

Đại diện hợp pháp của nhà thầu

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

BẢNG CHÀO GIÁ

____, ngày ____ tháng ____ năm ____

Tên nhà thầu: _____ [Ghi tên đầy đủ của nhà thầu]

TT	Tên các dịch vụ cung cấp	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (VND)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6) = (4) x (5)
1
2
3
...				
	Cộng				
	Thuế VAT				
	Giá trị sau thuế VAT				

Đại diện hợp pháp của nhà thầu

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Ghi chú:

- Giá dự thầu của nhà thầu phải bao gồm chi phí dự phòng và đã bao gồm các chi phí thuế, phí, lệ phí (nếu có).
- Trường hợp nhà thầu tuyên bố giá dự thầu không bao gồm thuế, phí, lệ phí thì Bản chào giá của nhà thầu sẽ bị loại.

Chương V: DỰ THẢO HỢP ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG DỊCH VỤ

Số: /HĐ/TSC.TCHC-...../2023/DV

Về việc: Tổ chức tham quan, du lịch tại Đảo Bali, Indonesia
cho CBCNV Trung tâm Dịch vụ Kỹ thuật năm 2023

- Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14/6/2005 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Biên bản thương thảo Hợp đồng ngày / /2023 giữa Trung tâm Dịch vụ Kỹ thuật và;
- Căn cứ Quyết định số ... /QĐ-TSC ngày ... / ... /2023 của Giám đốc Trung tâm Dịch vụ Kỹ thuật về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà cung cấp gói thầu "Tổ chức tham quan, nghỉ mát cho CBCNV Trung tâm Dịch vụ Kỹ thuật năm 2023";
Căn cứ nhu cầu và khả năng cung cấp của hai bên;
Hôm nay, ngày tháng năm 2023, hai bên chúng tôi gồm có:

BÊN A: CHI NHÁNH TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM – CTCP – TRUNG TÂM DỊCH VỤ KỸ THUẬT

Người đại diện : Ông Nguyễn Văn Tùng

Chức vụ : Phó Giám đốc

(Theo QĐ ủy quyền số 51/QĐ-TSC ngày 21/4/2023 của Giám đốc Trung tâm Dịch vụ Kỹ thuật)

Địa chỉ : Tầng 14, Tòa nhà Viện Dầu khí Việt Nam, số 167 đường Trung Kính, Phường Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội.

Mã số thuế : 0102276173-009

Tài khoản : 19136087535886

Tại : Ngân hàng Techcombank - Khối Ngân hàng bán buôn

BÊN B:

Người đại diện :

Chức vụ :

Địa chỉ :

Mã số thuế :
Tài khoản :
Tại :

Hai bên cùng thống nhất ký Hợp đồng tổ chức chương trình tham quan nghỉ mát tại Bali, Indonesia với các điều khoản cụ thể như sau:

Điều 1. NỘI DUNG

Bên B nhận tổ chức chương trình tham quan tại Bali, Indonesia năm 2023 cho bên A với thời gian, địa điểm, số người cụ thể như sau:

- 1.1.** Địa điểm, lịch trình chương trình, đơn giá: Chi tiết như Phụ lục 01 kèm theo hợp đồng này (Phụ lục 01 là một phần không thể tách rời của hợp đồng này).
- 1.2.** Thời gian: 05 ngày 04 đêm.
Đoàn 1: Từ ngày 30/05/2023 đến ngày 03/06/2023.
Đoàn 2: Từ ngày 25/06/2023 đến ngày 29/06/2023.
- 1.3.** Số lượng khách: 45 CBCNV và kèm theo 16 người thân (chi phí tự túc).
Đoàn 1: 26 người (trong đó có: 11 CBCNV và kèm 15 người thân, chi phí tự túc) (Danh sách chi tiết như Phụ lục 02).
Đoàn 2: 35 người (trong đó có: 34 CBCNV và Kèm 01 người thân, chi phí tự túc) (Danh sách chi tiết như Phụ lục 03).

ĐIỀU 2. HÌNH THỨC, GIÁ TRỊ CỦA HỢP ĐỒNG

- 2.1.** Hình thức Hợp đồng: Theo đơn giá cố định.
 - Giá trị Hợp đồng là giá trị tạm ứng tương ứng với phạm vi công việc và chương trình chi tiết thống nhất giữa các bên. Giá trị này đã bao gồm hoá đơn tài chính theo quy định áp dụng cho ngành du lịch, cụ thể:
 - + Phần việc thực hiện trong nước: giá trị hợp đồng đã bao gồm thuế VAT 10%.
 - + Phần việc thực hiện tại nước ngoài: giá trị hợp đồng đã bao gồm thuế VAT 0%.
 - Giá trị Hợp đồng thực tế được tính trên cơ sở: Đơn giá quy định tại Phụ lục 1 nhân với số lượng CBCNV của Bên A nhưng không được vượt quá số lượng CBCNV tạm tính theo hợp đồng này.
 - Mọi chi phí phát sinh không thuộc phạm vi áp dụng của Hợp đồng này sẽ do CBCNV chủ động chi trả.

2.2. Giá trị Hợp đồng tạm tính (đã bao gồm thuế GTGT): ... đồng

TT	Chi tiết dịch vụ	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành Tiền (VNĐ)	Ghi chú
1	Tour trọn gói	Người	45			
Tổng cộng thanh toán (Tạm Tính)						
<i>Bằng chữ:</i>						

(Ghi chú: Người thân CBCNV đăng ký du lịch sẽ nộp trực tiếp cho Công ty Du lịch).

Trong quá trình làm việc thực tế, nếu Bên A có các yêu cầu phát sinh hoặc do điều kiện khách quan phải thay đổi và thỏa thuận được với Bên B thì hai bên sẽ thống nhất bằng văn bản hoặc qua email.

Giá trị quyết toán cuối cùng của Hợp đồng sẽ là cơ sở cuối cùng cho việc thanh toán giữa các bên.

Chi tiết đơn giá bao gồm và không bao gồm được nêu trong Phụ lục 01 đính kèm Hợp đồng.

ĐIỀU 3. PHƯƠNG THỨC VÀ HÌNH THỨC THANH TOÁN

3.1. Phương thức thanh toán:

Đợt 1: Bên A tạm ứng cho Bên B ...% giá trị Hợp đồng tương đương:VNĐ (*Bằng chữ:...../*) sau khi Hợp đồng có hiệu lực và bên A nhận được công văn đề nghị tạm ứng, kèm xác nhận đặt vé, đặt chỗ (nếu có).

Đợt 2: Bên A tạm ứng cho Bên B ...% giá trị Hợp đồng tương đương:VNĐ (*Bằng chữ:...../*) trước ngày khởi hành 15 ngày khởi hành và bên A nhận được công văn đề nghị tạm ứng.

Đợt 3: Chuyển khoản cho bên B giá trị còn lại của hợp đồng (tương đương:VNĐ (*Bằng chữ:...../*) và các chi phí phát sinh (nếu có) sau khi kết thúc chương trình 07 ngày, hồ sơ thanh toán bao gồm các chứng từ sau:

- + Bảng nghiệm thu và thanh lý hợp đồng;
- + Hoá đơn thanh toán hợp pháp, hợp lệ;
- + Giấy đề nghị thanh toán;
- + Các chứng từ thanh toán liên quan.

3.2. Hình thức thanh toán: Thanh toán bằng chuyển khoản.

Bên A chuyển khoản cho Bên B theo thông tin chuyển khoản sau:

- Số tài khoản:
- Ngân hàng:
- Tên tài khoản:

ĐIỀU 4. THAY ĐỔI SỐ LƯỢNG KHÁCH

- Nếu Bên A thay đổi số khách thì Bên A phải báo trước cho Bên B ngay khi có thay đổi để Bên B điều chỉnh dịch vụ và Bên A sẽ phải hoàn toàn chấp nhận các điều kiện dịch vụ phát sinh trong phạm vi cho phép và hai bên sẽ thỏa thuận lại mức giá.
- Đơn giá trên được tính với số lượng **45 CBCNV và 16 người thân đi kèm** (Có danh sách tại phụ lục 02,03 kèm theo hợp đồng này). Trường hợp số lượng thành viên tham gia thay đổi tăng so với số lượng trên, đơn giá sẽ được báo lại tại thời điểm đặt dịch vụ, có xác nhận của cả hai bên bằng phụ lục hợp đồng.

ĐIỀU 5. HOẢN HỦY HỢP ĐỒNG

- Hủy tour hoặc giảm số lượng người trong danh sách sau ngày ký Hợp đồng đến trước 20 ngày khởi hành (mỗi đoàn): 30% giá trị tour * Số lượng khách hủy, *hủy phạt vé máy bay theo chính sách vé của hãng hàng không.*
- Hủy tour trước 15 ngày khởi hành (mỗi đoàn), nếu bên A huỷ bỏ chương trình thì sẽ phải chịu toàn bộ những chi phí do bên B đã chi như: Lệ phí đặt cọc vé máy bay, phí huỷ vé, lệ phí đặt phòng khách sạn,chi phí tối thiểu: 5.000.000VNĐ/khách * số lượng khách hủy.
- Nếu bên A huỷ bỏ chương trình trong khoảng thời gian từ trước 15 ngày đến trước 07 ngày so với ngày khởi hành (mỗi đoàn) thì bên A sẽ phải bồi thường thiệt hại cho bên B 80% giá trị tour * Số lượng khách hủy.
- Nếu bên A huỷ bỏ chương trình trong khoảng thời gian từ trước 07 ngày đến trước ngày khởi hành (mỗi đoàn) thì bên A sẽ phải bồi thường thiệt hại cho bên B 100% giá trị tour * Số lượng khách hủy.
- Phí hủy tour hoặc giảm số lượng người trong danh sách là phí hủy không tính vé máy bay. Chi phí hoàn vé máy bay sẽ được tính theo tiêu chuẩn hoàn hủy của hãng hàng không.
- Trong trường hợp các dịch vụ đã được xác nhận từ bên thứ ba, khi báo hủy khách Bên A phải báo ngay cho Bên B & tùy theo những dịch vụ đã được xác nhận mà Bên A phải Trường hợp sau khi ký hợp đồng, nếu Bên B đơn phương hủy hợp đồng thì Bên B phải hoàn lại toàn bộ số tiền mà Bên A đã thanh toán và chịu phạt thêm 10% trên tổng giá trị hợp đồng và tất cả các chi phí hoàn hủy vé máy bay theo qui định của Hãng hàng không.
- Thời gian hủy tour được tính cho ngày làm việc, không tính thứ bảy, chủ nhật và các ngày Lễ Tết.
- Việc huỷ bỏ chuyến đi phải được thông báo trực tiếp hoặc qua fax, email và phải được Đại diện của bên còn lại xác nhận. Việc huỷ bỏ bằng điện thoại không được chấp nhận.
- Ngược lại, nếu số lượng khách tăng lên, thì tùy theo tình hình thực tế, Bên B sẽ xác nhận lại khả năng cung cấp thêm (hoặc giảm dịch vụ) cho khách và bên A phải thanh toán với mức giá được nêu tại Điều 1.

ĐIỀU 6. QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM MỖI BÊN

6.1. Quyền và Trách nhiệm của Bên B:

a) Bên B có quyền:

- Bên B và các cơ quan Bảo hiểm, An ninh, Hàng không có quyền từ chối bồi thường các thiệt hại của Bên A trong các trường hợp sau:
 - ✓ Lỗi do Bên A không tuân thủ các quy định an toàn, an ninh tại nơi du lịch;

- ✓ Tai nạn, rủi ro, không xảy ra tại những nơi tham quan trong hợp đồng và trên các phương tiện giao thông không phải của Bên B cung cấp trong hợp đồng.
 - ✓ Các trường hợp ốm đau do các bệnh tiền sử gây ra.
 - ✓ Các bồi thường thuộc bảo hiểm y tế, các chi phí viện phí, chăm sóc sức khoẻ cá nhân và các chi phí khác không thuộc diện bồi thường của bảo hiểm tai nạn, trên các phương tiện giao thông do Bên B cung cấp trong quá trình thực hiện hợp đồng đã bao gồm trong hợp đồng.
- Được phép thay đổi các dịch vụ như nhà hàng, khách sạn, hướng dẫn viên và các dịch vụ khác nhưng vẫn đảm bảo chất lượng dịch vụ tương đương hoặc cao hơn dịch vụ ban đầu cho Bên A. Tuy nhiên phải được chấp thuận của Bên A và Bên B phải giải trình được lý do thích hợp.
 - Được quyền từ chối cung cấp hoặc bồi thường các dịch vụ không bao gồm trong chương trình du lịch được ký kết trong hợp đồng này mà không được thể hiện chi tiết trong phụ lục hợp đồng kèm theo.
 - Bên B không chịu trách nhiệm trong trường hợp khách hàng bị từ chối tại cửa khẩu (vì một lý do nào đó mà quan chức an ninh không đồng ý cho nhập cảnh). Bên B sẽ hỗ trợ về mặt thủ tục trong mọi trường hợp đến khi khách về đến Việt Nam. Bên A sẽ chịu mọi chi phí phát sinh trong trường hợp này.

b) Bên B có trách nhiệm:

- Bên B có trách nhiệm cung cấp đúng, đủ dịch vụ với số lượng, chất lượng; thời hạn và địa điểm và các thoả thuận đã cam kết. Trường hợp dịch vụ không đảm bảo, Bên B phải bồi thường tương xứng cho Bên A giá trị dịch vụ không bảo đảm đó.
- Bên B có trách nhiệm hướng dẫn, tư vấn cho Bên A hoặc trực tiếp các thành viên chuẩn bị các thủ tục cần thiết cho chuyến đi.
- Bên B chịu trách nhiệm thực hiện các thủ tục để có kết quả visa cho đoàn khách của Bên A theo qui định của nước tham gia du lịch (nếu có).
- Bên B chịu trách nhiệm thực hiện các thủ tục xuất nhập cảnh cho đoàn và các thành viên theo đúng quy định của pháp luật về Du lịch. Bên B có quyền thông tin cho đối tác, báo cáo các cơ quan chức năng Việt Nam và nước sở tại khi phát hiện thành viên trong đoàn Bên A có dấu hiệu tự ý tách đoàn mà không có lý do chính đáng, hoặc có hành vi vi phạm pháp luật hoặc có ý định bỏ trốn hoặc đã bỏ trốn nhằm mục đích ở lại nước ngoài trái pháp luật.
- Trong quá trình tổ chức, Bên B sẽ hỗ trợ trong khả năng và phạm vi cho phép để giải quyết những sự cố xảy ra với các thành viên của Bên A như: rơi giấy tờ, hộ chiếu, đến muộn giờ bay, lạc đoàn... Mọi chi phí phát sinh từ sự cố này Bên A có trách nhiệm thanh toán cho Bên B theo thực tế.
- Bên B có trách nhiệm mua bảo hiểm du lịch cho các thành viên của Bên A. Khi rủi ro xảy ra, Bên B với tư cách là nhà tổ chức có trách nhiệm cung cấp các hồ sơ, tài liệu cần thiết để Bên A và các thành viên của Bên A tiến hành yêu cầu Bảo hiểm bồi thường. Việc bồi thường tuân thủ theo quy định riêng của Bảo

hiểm. Bên B có trách nhiệm cùng với Bên A hoặc cùng với cá nhân của Bên A liên quan phối hợp giải quyết vụ việc.

- Phiền dịch, hướng dẫn viên có năng lực, kinh nghiệm tốt, nhiệt tình và có chuyên môn.
- Bên B chịu mọi khoản phí phát sinh như ăn, ngủ, vận chuyển và những phát sinh khác trong trường hợp thực hiện sai hợp đồng.
- Bên B không có trách nhiệm hoàn trả các dịch vụ đã thanh toán nếu Bên A không sử dụng hoặc tự ý bỏ.
- Bên B không chịu trách nhiệm thanh toán những phát sinh liên quan do việc hoãn hoặc hủy hoặc chậm trễ chuyến bay của hàng không, hoặc do sự chậm trễ của khách mà làm trễ chuyến bay hoặc do các trường hợp bất khả kháng khác.
- Bên B không chịu trách nhiệm liên quan đến tính pháp lý của đoàn khách khi xuất - nhập cảnh và trong thời gian thực hiện chương trình tại nước ngoài.

6.2. Quyền và Trách nhiệm của Bên A:

a) Quyền của Bên A

- Được hưởng các dịch vụ như theo tiêu chuẩn, chất lượng đã ký kết trong hợp đồng, thể hiện chi tiết trong Phụ lục 1.
- Bên A có quyền thay đổi việc sử dụng dịch vụ như (hành trình, khách sạn, ăn uống trước ngày khởi hành), tuy nhiên phải được sự đồng ý của Bên B và phải thanh toán các chi phí liên quan đến việc thay đổi việc sử dụng dịch vụ nếu có phát sinh.
- Được hưởng các quyền lợi về bảo hiểm thân thể cho khách du lịch trong hành trình thăm quan du lịch do Bên B cung cấp. Mức bồi thường do công ty Bảo hiểm và An ninh xác định dựa trên kết quả giám định thực tế sau tai nạn.
- Bên A được phép đổi người không mất phí trước 07 ngày khởi hành. Trong và sau thời gian trên, nếu Bên A thay người, Bên A sẽ chịu phí thay tên theo điều kiện của hãng hàng không.

b) Trách nhiệm của Bên A

- Có trách nhiệm cung cấp chính xác danh sách thành viên tham gia chuyến đi để Bên B làm thủ tục lưu trú theo quy định. Trường hợp Bên A không cung cấp đúng yêu cầu, Bên A phải chịu trách nhiệm khi có vấn đề xảy ra như chậm tiến độ, sai tên, v.v .
- Bên A tự thanh toán các chi phí phát sinh do việc chậm trễ thời gian không theo hướng dẫn của HDV trong khi thực hiện chương trình tour dẫn đến hoãn hoặc hủy chuyến bay.
- Tôn trọng tinh thần trách nhiệm tập thể của đoàn, đi trong đoàn đi theo chương trình đã ký kết và cam kết đúng giờ quy định.
- Bên A hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về hồ sơ Bên A cung cấp và thông tin cung cấp về hồ sơ thành viên đoàn cho đơn vị thực hiện tour, và có

trách nhiệm phối hợp với các bên liên quan khi có thành viên đoàn ở lại không về đúng quy định.

- Trong trường hợp Bên A không cung cấp đầy đủ danh sách như đã nêu trên, bên B hoàn toàn không chịu trách nhiệm về việc mua bảo hiểm du lịch cho Bên A.
- Hợp tác cùng bên B trong việc xử lý các tình huống phát sinh ngoài kế hoạch. Hai bên cùng tạo điều kiện tốt nhất để kết quả được thuận lợi nhất và giảm thiểu thiệt hại cho cả hai bên (Nếu có).
- Bên A phải thực hiện nghiêm chỉnh mọi quy định của công ty trong thời gian tham gia chương trình, tôn trọng và thực hiện đúng luật pháp Việt Nam và luật pháp nước tham gia du lịch.
- Bên A có trách nhiệm cung cấp hộ chiếu gốc theo yêu cầu của bên B.
- Bên A phải thực hiện nghiêm chỉnh mọi quy định của Bên B trong thời gian tham gia chương trình, tôn trọng và thực hiện đúng luật pháp Việt Nam và luật pháp nước tham gia du lịch, nếu cố tình bỏ, vi phạm pháp luật của bất kỳ nước nào thì cá nhân phải chịu hoàn toàn trách nhiệm (kể cả việc bồi thường bằng vật chất).
- Bên A đã đọc và hiểu các quy định về xuất nhập cảnh của Việt Nam và nước tham gia du lịch.

6.3. Trách nhiệm chung:

- Trong trường hợp bất khả kháng (thiên tai, chiến tranh, dịch bệnh, ...), Bên B sẽ phối hợp với Bên A để linh hoạt thay đổi các điểm tham quan/ thời gian tham quan nhằm đảm bảo sự an toàn và lợi ích của cả hai bên.
- Trong trường hợp xảy ra dịch bệnh, trên cơ sở tuân thủ các quy tắc về an toàn do chính phủ quy định, nếu các thông cáo bắt buộc tạm dừng các hoạt động du lịch tại địa phương đoàn đến thì Bên B sẽ tiến hành thông báo bảo lưu các chi phí đã thanh toán của Bên A. Bên A và Bên B cùng thống nhất dời toàn bộ dịch vụ chuyến đi. Về điểm đến kế tiếp, chương trình chi tiết và thời gian sử dụng dịch vụ sẽ được hai bên thống nhất sau khi bệnh dịch được khống chế hoàn toàn hoặc có công văn của chính phủ cho phép các hoạt động du lịch vận hành bình thường trở lại, nhưng không quá thời hạn 01 năm kể từ ngày có công văn của chính phủ.
- Nếu cả hai bên không thỏa thuận được phương án bảo lưu chi phí cho chuyến đi kế tiếp, thì hai bên sẽ tiến hành thanh lý hợp đồng. Bên A có trách nhiệm thanh toán tất cả những chi phí đã phát sinh do Bên B đã đặt cọc dịch vụ cho đối tác. Bên B có trách nhiệm thương lượng với các đối tác liên quan về việc hoãn hủy dịch vụ để giảm thiểu thiệt hại tối đa cho Bên A. Các dịch vụ được đối tác cho phép hoàn trả (có phí hoặc miễn phí) nhưng theo hình thức bảo lưu thanh toán, sẽ được Bên B hoàn trả cho Bên A theo hình thức tiền mặt hoặc chuyển khoản.
- Cả hai bên không phải chịu trách nhiệm về các sự thay đổi hoặc hủy bỏ bởi các trường hợp bất khả kháng như động đất, hoả hoạn, chiến tranh, và thảm họa tự nhiên, thay đổi chuyến bay vì lý do thời tiết hoặc an ninh, chính sách thay đổi của Chính phủ Việt Nam và nước sở tại làm ảnh hưởng đến hoặc làm cho các

bên không thể thực hiện các nghĩa vụ theo hợp đồng... hai Bên A & B cùng nhau bàn bạc và tìm ra phương án tối ưu để giải quyết nhằm giảm thiệt hại ở mức thấp nhất cho cả hai bên.

ĐIỀU 7. PHẠT VI PHẠM HỢP ĐỒNG VÀ BỒI THƯỜNG THIẾT HẠI

- 7.1. Sau 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày Bên A nhận được hóa đơn tài chính VAT và bộ chứng từ hợp lệ của bên B, nếu Bên A chưa thanh toán cho bên B thì Bên A phải chịu thêm tiền lãi trên tổng số tiền chậm trả, tính theo lãi suất trả chậm của ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam vào thời điểm thanh toán nhưng không được trễ hạn thanh toán quá 20 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hóa đơn). Nếu trễ hạn thanh toán quá 20 ngày làm việc, ngoài việc tính lãi suất trả chậm, Bên A đồng thời phải chịu phạt 0.5% cho mỗi ngày chậm trả tính trên tổng giá trị thanh toán trễ hạn còn lại.
- 7.2. Bên A có trách nhiệm thông báo chi tiết và xác nhận về lượng khách kèm theo danh sách trích ngang, địa điểm, thời gian, và thông tin liên quan của đoàn khách trước 20 ngày khởi hành cho bên B.
- 7.3. Hủy, thay đổi chương trình do nguyên nhân của hãng hàng không: Trong trường hợp chương trình không thực hiện được hoặc bị thay đổi do lỗi của hãng hàng không, do hãng hàng không thay đổi lịch bay, hủy chuyến bay, thay đổi hành trình chuyến bay. Bên B sẽ thực hiện đàm phán với hãng hàng không, sắp xếp lại chương trình để phục vụ Bên A tốt nhất hoặc để thỏa thuận những khoản đền bù của hãng hàng không cho khách hàng. Các chi phí phát sinh sẽ được hai bên cùng phân chia, thỏa thuận dựa trên tinh thần hợp tác
- 7.4. Giá trị bồi thường thiệt hại bao gồm giá trị vật chất đã tổn thất thực tế và các khoản lợi trực tiếp (nếu có) mà bên bị thiệt hại đáng lẽ được hưởng nếu không có hành vi vi phạm của bên vi phạm gây ra.
- 7.5. Bên B chịu trách nhiệm hoàn toàn về vấn đề an toàn, chất lượng của dịch vụ trong suốt quá trình thực hiện hợp đồng.
- 7.6. Mọi sai phạm về chất lượng trong quá trình thực hiện dịch vụ đều phải được Bên B điều chỉnh ngay lập tức theo đúng yêu cầu của hợp đồng bằng chi phí của mình. Nếu Bên B cố tình không điều chỉnh thì Bên A có quyền từ chối dịch vụ, trong trường hợp cần thiết Bên A có quyền xem xét việc đơn phương chấm dứt hợp đồng và Bên A không phải thanh toán bất cứ chi phí nào do việc vi phạm của Bên B gây ra (trừ những chi phí hợp lý đã được Bên B thực hiện) nhưng Bên B phải thanh toán tất cả các chi phí phát sinh hợp lý của Bên A do việc chấm dứt hợp đồng gây nên.
- 7.7. Trong quá trình thực hiện dịch vụ, nếu Bên B trực tiếp và gián tiếp làm thiệt hại về người và tài sản của Bên A và bên thứ 3, Bên A có quyền chấm dứt hợp đồng và Bên B phải chịu trách nhiệm về mặt pháp lý và bồi thường toàn bộ thiệt hại do Bên B/Nhà thầu phụ của Bên B gây ra.
- 7.8. Trong quá trình thực hiện dịch vụ nếu Bên B thực hiện chậm thời hạn thì sẽ phạt 0,3%/ngày tổng giá trị Hợp đồng, tổng giá trị bị phạt Hợp đồng không quá 8% tổng giá trị Hợp đồng.
- 7.9. Nếu bên B vi phạm bất kỳ điều khoản nào theo quy định của hợp đồng này hoặc trong trường hợp Bên A chứng minh được các thiệt hại về con người, tài sản của Bên A có nguyên nhân là do lỗi của bên B hoặc nhà cung cấp dịch vụ của

bên B gây ra, thì bên B phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về mặt pháp lý và các chi phí có liên quan.

ĐIỀU 8. ĐIỀU KHOẢN CHUNG

- 8.1. Hai bên cam kết thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các điều khoản đã thỏa thuận trên, không được đơn phương thay đổi hoặc hủy bỏ Hợp đồng mà không có lý do chính đáng.
- 8.2. Những mâu thuẫn phát sinh khi thực hiện Hợp đồng này sẽ được hai bên thương lượng và giải quyết trên tinh thần hợp tác, tôn trọng lẫn nhau. Mọi mâu thuẫn, nếu không giải quyết được bằng thương lượng sẽ được đưa ra giải quyết tại Tòa kinh tế - Tòa án Nhân dân tại địa phương của Bên đưa ra khiếu kiện. Phán quyết của Tòa sẽ là quyết định cuối cùng buộc các bên phải tuân theo. Mọi phí tổn sẽ do bên thua chịu.
- 8.3. Hợp đồng này có hiệu lực từ ngày ký, Hợp đồng này được lập thành 04 bản, Bên A giữ 02 bản, Bên B giữ 02 bản, các bản đều có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A

ĐẠI DIỆN BÊN B

PHỤ LỤC 01

Địa điểm, lịch trình tham quan, du lịch Bali, Indonesia

(Đính kèm Hợp đồng Số: .../HD/TSC.TCHC - .../2023/DV ngày /5/2023)

Thời gian : 05 Ngày 04 Đêm

PHỤ LỤC 02

DANH SÁCH ĐOÀN ĐI ĐỢT 1 (30/5/2023 – 03/6/2023)

(Đính kèm Hợp đồng Số: .../HD/TSC.TCHC - .../2023/DV ngày /5/2023)

STT	Họ và tên	Số Hộ chiếu	Số thẻ căn cước	Ngày sinh	Giới tính
1					
2					
3					
...					

ĐẠI DIỆN BÊN B

PHỤ LỤC 03
DANH SÁCH ĐOÀN ĐI ĐỢT 2 (25/6/2023 – 29/6/2023)
(Đính kèm Hợp đồng Số: .../HD/TSC.TCHC - .../2023/DV ngày /5/2023)

STT	Họ và tên	Số Hộ chiếu	Số thẻ căn cước	Ngày sinh	Giới tính
1					
2					
3					
...					

ĐẠI DIỆN BÊN B

